

CÔNG TY CỔ PHẦN 3B VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN 3B VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NAM 3B JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108025218

3. Ngày thành lập: 17/10/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 4, số 307 Vũ Tông Phan, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02462590333

Fax:

Email: web3bvietnam@gmail.com

Website: web3b.com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học xã hội và nhân văn	7220
2.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
3.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
4.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
5.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính)	7730
6.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
7.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
8.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
9.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
10.	In ấn	1811
11.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
12.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
13.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
14.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại - Bán lẻ khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
15.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

16.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: - Cho thuê ô tô	7710
17.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
18.	Phá dỡ	4311
19.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
20.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
21.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
22.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
23.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
24.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
25.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
26.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
27.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
28.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
29.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
30.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
31.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
32.	Xây dựng công trình công ích	4220
33.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ thủy sản trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ thực phẩm khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
34.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
35.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
36.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
37.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
38.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
39.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

40.	Chăn nuôi gia cầm Chi tiết: - Hoạt động ấp trứng và sản xuất giống gia cầm	0146
41.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
42.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
43.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
44.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
45.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
46.	Sao chép bản ghi các loại	1820
47.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
48.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
49.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
50.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
51.	Xây dựng nhà các loại	4100
52.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
53.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
54.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến - Bán buôn xi măng - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn kính xây dựng - Bán buôn sơn, vécni - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh - Bán buôn đồ ngũ kim - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
55.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp	4669
56.	Bán buôn tổng hợp	4690

57.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
58.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
59.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
60.	Sản xuất ca cao, sôcôla và mứt kẹo	1073
61.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
62.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
63.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
64.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
65.	Sản xuất đường	1072
66.	Quảng cáo	7310
67.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
68.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
69.	Giáo dục nghề nghiệp Chi tiết: - Dạy nghề	8532
70.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
71.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
72.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: - Sản xuất sản phẩm phần mềm	5820
73.	Lập trình máy vi tính	6201(Chính)
74.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
75.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
76.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
77.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312

6. Vốn điều lệ: 600.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN QUANG HÒA	Khu 13, Phường Thanh Bình, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	33,330	142578199	
			Tổng số	19.998	199.980.000	33,330		
2	TRẦN NGỌC SỸ	Đội 11, Xã Ngọc Lũ, Huyện Bình Lục, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	33,330	168511174	
3	BÙI VĂN NGỌC	Tổ 3, Xã Phú Xuân, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	33,330	151817388	
			Tổng số	0	199.980.000	33,330		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: BÙI VĂN NGỌC

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 08/11/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 151817388

Ngày cấp: 30/11/2005

Nơi cấp: CA tỉnh Thái Bình

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 3, Xã Phú Xuân, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tổ 3, Xã Phú Xuân, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội